

I. LĨNH VỰC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá

Trình tự thực hiện:

Người đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 của Luật Đấu giá tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi đã đăng ký tập sự hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong quá trình thẩm tra hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Sở Tư pháp có quyền yêu cầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về lý lịch tư pháp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp của người đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan yêu cầu trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Thời gian phối hợp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi đã đăng ký tập sự hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (Đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên thuộc một trong các ngành luật, kinh tế, quản trị kinh doanh, kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng;
- Một ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm hoặc bản điện tử ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: 800.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Người thuộc một trong những trường hợp sau đây thì không được cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá:

- Không đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của Luật đấu giá tài sản.
- Đang là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức, trừ trường hợp là công chức, viên chức được đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá để làm việc cho Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản.
- Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật; đã bị kết án mà chưa được xóa án tích; đã bị kết án về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản, tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các tội về tham nhũng kể cả trường hợp đã được xóa án tích.
- Đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu 01-PL/III-ĐGTS ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

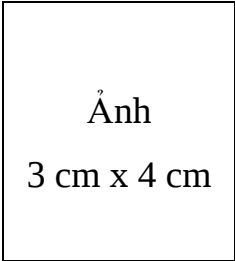
- Luật đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024.

- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐẦU GIÁ

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....

Tôi tên là:
.....

Giới tính (1):
.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (2):.....

Nơi thường trú (3):

Nơi ở hiện tại (4):.....

Điện thoại: Email:.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số Thẻ căn cước/Số định danh cá nhân:.....

.....

Ngày, tháng, năm cấp (5):/...../..... Nơi cấp (6):.....

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN
(Ghi rõ từ khi đủ 18 tuổi)

Thời gian (từ/.../... đến/.../...)	Chức danh, chức vụ, công việc được giao	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Ghi chú

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT
(Ghi rõ hình thức khen thưởng, kỷ luật)

.....

.....

.....

.....

Tôi đề nghị được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Tôi xin cam đoan tuân thủ các nguyên tắc đấu giá tài sản, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đấu giá viên theo quy định của pháp luật./.

Hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành
nghề đấu giá gồm có:

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá

Trình tự thực hiện:

- Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật Đấu giá tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá hoặc nơi người đề nghị thường trú và nộp phí theo quy định của pháp luật hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 17 Luật Đấu giá tài sản và trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 17 Luật Đấu giá tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá và nộp phí theo quy định của pháp luật hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá; trường hợp từ chối cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Người yêu cầu nhận kết quả tại Sở Tư pháp nơi mình nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Sở Tư pháp nơi cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá hoặc nơi người đề nghị thường trú hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (Đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình).

Thành phần hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá của người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật đấu giá tài sản gồm:

- + Văn bản đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.
- + Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử Giấy tờ chứng minh lý do thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá không còn.
- + Một ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm hoặc bản điện tử ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm.

- Hồ sơ đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá của người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 17 của Luật đấu giá tài sản gồm:

+ Văn bản đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

+ Một ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm hoặc bản điện tử ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại chứng chỉ hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

- Những người sau đây được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá:

+ Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 của Luật Đấu giá tài sản được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của Luật Đấu giá tài sản và lý do thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá không còn.

+ Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 của Luật Đấu giá tài sản được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá sau 01 năm kể từ ngày bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

+ Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm d khoản 1 Điều 16 của Luật Đấu giá tài sản được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá khi có đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

+ Người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá nếu bị mất Chứng chỉ hành nghề đấu giá hoặc Chứng chỉ hành nghề đấu giá bị hư hỏng không thể sử dụng được thì được xem xét cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá.

- Người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá không được cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá trong các trường hợp sau đây:

+ Bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề đấu giá quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 của Luật đấu giá tài sản.

+ Bị kết án về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản, tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, các tội về tham nhũng kể cả trường hợp đã được xóa án tích.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu 02-PL/III-ĐGTS ban hành kèm theo Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024.
- Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp
- Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
3 cm x 4
cm

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố

Tôi tên là:

.....

Giới tính (1):

.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (2):

Nơi thường trú (3):

Nơi ở hiện tại (4):.....

Điện thoại: Email:.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số Thẻ căn cước/Số định danh cá
nhân:.....

.....

.

Ngày, tháng, năm cấp (5):/...../..... Nơi cấp (6):

.....

Đã được cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:.....

Ngày cấp:

...../...../.....

Lý do xin cấp

lại:.....

.....

.

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại Chứng chỉ hành nghề đấu giá cho tôi.
Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung ghi trong đơn này.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị
(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thay đổi Trưởng chi nhánh thì thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi giấy đề nghị thay đổi đến Sở Tư pháp nơi chi nhánh của doanh nghiệp đăng ký hoạt động; trường hợp thay đổi Trưởng chi nhánh thì gửi kèm theo bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của Trưởng chi nhánh.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động và cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho chi nhánh có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh cho Sở Tư pháp nơi chi nhánh đăng ký hoạt động và gửi giấy đề nghị thay đổi địa chỉ trụ sở kèm theo bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh đã được cấp;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động và cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho chi nhánh có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

+ Giấy đề nghị thay đổi đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản.

- Trường hợp Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi Trưởng chi nhánh:

+ Giấy đề nghị thay đổi đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản;

+ Bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của Trưởng chi nhánh.

- Trường hợp chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác:

+ Giấy đề nghị thay đổi đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản;

+ Bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh đã được cấp.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thay đổi Trưởng chi nhánh thì doanh nghiệp đấu giá tài sản: Sở Tư pháp nơi chi nhánh của doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

- Trường hợp chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác: Sở Tư pháp nơi chi nhánh đặt trụ sở mới.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản khi chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản có thay đổi về địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thay đổi Trưởng chi nhánh; hoặc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-ĐGTS-09 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.
- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

**DOANH NGHIỆP
ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

TP-DGTS-09
(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP ĐẦU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tên gọi đầy đủ của doanh nghiệp đầu giá tài sản:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

.....

.

Điện thoại: Fax: Email:

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

cấp ngày:/...../.....

Tên của chi nhánh:.....

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:.....

Điện thoại: Fax:.....

Website:.....

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đầu giá tài sản như sau:

1.....

.

2.....

.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng...năm...

Người đại diện theo pháp luật
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng
dấu)

4. Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới các hình thức khác thì thực hiện như sau:

- Doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi chi nhánh đăng ký hoạt động;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định

Căn cứ pháp lý:

- Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.

5. Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến

Trình tự thực hiện:

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính văn bản đề nghị phê duyệt trang thông tin đấu giá trực tuyến kèm theo 01 Đề án xây dựng trang thông tin đấu giá trực tuyến đến Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, tổ chức mà Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thành lập để xử lý nợ xấu của tổ chức tín dụng có trụ sở. Đề án xây dựng trang thông tin đấu giá trực tuyến phải mô tả được các yêu cầu, điều kiện của trang thông tin đấu giá trực tuyến quy định tại Điều 5 Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được Đề án hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15, Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, phê duyệt trang thông tin đấu giá trực tuyến; trường hợp từ chối thì thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu thủ tục hành chính đã được cung cấp trực tuyến) đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị phê duyệt trang thông tin đấu giá trực tuyến;
- Đề án xây dựng trang thông tin đấu giá trực tuyến.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ Đề án hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt trang thông tin đấu giá trực tuyến.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Đề án xây dựng trang thông tin đấu giá trực tuyến phải mô tả được các yêu cầu, điều kiện của trang thông tin đấu giá trực tuyến như sau:

- Yêu cầu

- + Công khai, minh bạch, không hạn chế truy cập và tiếp cận thông tin;
- + Thời gian trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, trang thông tin đấu giá trực tuyến là thời gian thực và thời gian chuẩn theo tiêu chuẩn quốc tế (GMT) trong đấu giá trực tuyến;
- + Hoạt động ổn định, liên tục và phải bảo đảm an toàn hệ thống thông tin;
- + Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin của người tham gia đấu giá, tài khoản truy cập;
- + Đáp ứng các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ thông tin để kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu;
- + Đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, cơ sở vật chất và đội ngũ nhân sự cần thiết cho việc vận hành Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, trang thông tin đấu giá trực tuyến.

- Điều kiện

- + Đạt cấp độ 3 theo quy định pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- + Bảo đảm việc mỗi cá nhân, tổ chức được đăng ký duy nhất một tài khoản tham gia đấu giá, trả giá;
- + Bảo đảm việc tham gia trả giá, hiển thị giá đã trả bằng mã số riêng của người tham gia đấu giá;
- + Hiển thị công khai thời điểm đăng ký tham gia đấu giá, thời điểm truy cập tài khoản tham dự phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc phiên đấu giá;
- + Hiển thị công khai, trung thực các lần trả giá, giá đã trả của người tham gia đấu giá theo mã số riêng, giá trả cao nhất; ghi lại và truy xuất được toàn bộ thông tin của cuộc đấu giá, phiên đấu giá;
- + Hiển thị liên tục giá khởi điểm của tài sản đấu giá, mức giá cao nhất đã trả đối với phương thức trả giá lên và mức giá bằng giá khởi điểm hoặc giá đã giảm thấp nhất đối với phương thức đặt giá xuống trong suốt phiên đấu giá để những người tham gia đấu giá có thể xem được;
- + Bảo đảm người tham gia đấu giá không thể nộp hồ sơ tham gia đấu giá sau thời điểm kết thúc nộp hồ sơ và không thể thực hiện việc trả giá sau thời điểm kết thúc cuộc đấu giá.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.
- Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

6. Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Người thành lập doanh nghiệp đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 23 của Luật Đấu giá tài sản gửi một bộ hồ sơ đề nghị đăng ký hoạt động đấu giá tài sản đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở và nộp phí theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động;
- Điều lệ của doanh nghiệp đối với công ty đấu giá hợp danh;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân, Chứng chỉ hành nghề đấu giá của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: 1.000.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

- Doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập, tổ chức và hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp tư nhân, công ty hợp danh.
- Doanh nghiệp đấu giá tư nhân có chủ doanh nghiệp là đấu giá viên, đồng thời là Giám đốc doanh nghiệp; Công ty đấu giá hợp danh có ít nhất một thành

viên hợp danh là đấu giá viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh là đấu giá viên;

- Doanh nghiệp đấu giá tài sản có trụ sở, cơ sở vật chất, các trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho hoạt động đấu giá tài sản.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-ĐGTS-03 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024.
- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

TP-ĐGTS-03
(Ban hành kèm theo Thông tư số
19/2024/TT-BTP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tôi tên là:.....Giới tính (1):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (2):.....

Nơi thường trú (3):.....

Nơi ở hiện tại (4):

Điện

thoại:.....Email:.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:.....

Ngày, tháng, năm cấp (5):...../...../..... Nơi cấp (6):.....

Đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản (*tên gọi ghi bằng chữ in hoa*):

.....

.

Tên giao dịch (nếu có):.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Website:.....

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân/ Thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là đấu giá viên đối với công ty hợp danh:

a) Họ và tên:..... Giới tính (7):

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân :

Ngày, tháng, năm cấp (8):...../...../..... Nơi cấp (9):.....

Nơi thường trú (10):.....

Nơi ở hiện tại (11):

Chúng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp...../...../.....

b) Họ và tên:

Giới tính (12):

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Số Thẻ Căn cước công dân/Số định danh cá nhân:.....

Ngày, tháng, năm cấp (13):...../...../..... Nơi cấp (14):.....

Nơi thường trú (15):.....

Nơi ở hiện tại (16):.....

Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp/...../.....

3. Danh sách đấu giá viên hành nghề trong doanh nghiệp đấu giá tài sản (nếu có):

STT	Họ tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
4				
5				

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

7. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, danh sách đấu giá viên hành nghề trong doanh nghiệp thì thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi giấy đề nghị thay đổi đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động và cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối thay đổi nội dung đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì thực hiện như sau:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở cho Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động và gửi giấy đề nghị thay đổi kèm theo bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đổi chiếu Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đã được cấp đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở mới;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đấu giá tài sản đặt trụ sở mới cấp Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp; gửi thông báo cho Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở cũ và cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp quy định tại Điều 27 của Luật Đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, danh sách đấu giá viên

hành nghề trong doanh nghiệp thì hồ sơ gồm: Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

- Trường hợp doanh nghiệp đầu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác thì hồ sơ gồm:

+ Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.

+ Bản sao có chứng thực, bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đã được cấp.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Trường hợp doanh nghiệp đầu giá tài sản thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, danh sách đầu giá viên hành nghề trong doanh nghiệp: Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động.

- Trường hợp doanh nghiệp đầu giá tài sản thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác: Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở mới.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đầu giá tài sản.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Doanh nghiệp đầu giá tài sản thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động khi có thay đổi về tên gọi, địa chỉ trụ sở trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, danh sách đầu giá viên hành nghề trong doanh nghiệp; hoặc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-DGTS-04 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024.
- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

TP-ĐGTS-04

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại:..... Fax: Email:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

.....
cấp ngày:/...../.....

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản như sau:

1.....

.

2.....

.

3.....

.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng...năm...

Người đại diện theo pháp luật

*(Chữ ký/chữ ký số, họ tên, chức danh
của người đại diện; dấu/chữ ký số của
tổ chức)*

Ghi chú:

*Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu
điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.*

8. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới các hình thức khác thì thực hiện như sau:

- Doanh nghiệp đấu giá tài sản gửi giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động đến Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động;

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị, Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp lại Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện:

Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: 500.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính : Không có.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-ĐGTS-05 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản năm 2016.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.

- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

TP-ĐGTS-05

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP)

**DOANH NGHIỆP
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại: Fax: Email:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

.....

cấp ngày:

...../...../.....

Lý do xin cấp lại:.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú:

Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

9. Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Người tập sự đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá nộp trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính 01 bộ hồ sơ đến Sở Tư pháp nơi người đó có tên trong danh sách người tập sự.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp lập danh sách người đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và gửi Bộ Tư pháp; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến (nếu thủ tục hành chính đã được cung cấp trực tuyến) đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá.
- Báo cáo kết quả tập sự hành nghề đấu giá.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Danh sách người đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá.

Phí, lệ phí: 2.700.000 đồng.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Những người sau đây được đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá:

- Người đã hoàn thành thời gian tập sự hành nghề đấu giá theo quy định tại Điều 13 của Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung theo khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản và Thông tư này;
- Người không đạt yêu cầu trong kỳ kiểm tra kết quả tập sự trước.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-ĐGTS-12 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày

31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.
- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.
- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản.

TP-ĐGTS-12

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ
KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố).....

Tôi tên là (ghi bằng chữ in hoa):.....Giới tính (1):.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....Quốc tịch (2):.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:.....

Ngày, tháng, năm cấp (3):...../...../.....Nơi cấp (4):.....

Nơi thường trú (5):.....

Nơi ở hiện tại (6):.....

Điện thoại:.....

Email:.....

Tôi đã hoàn thành thời gian và nghĩa vụ của người tập sự tại.....

.....
.

Địa chỉ trụ sở:.....

Họ tên đấu giá viên hướng dẫn tập sự:.....

Chúng tôi hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp/...../.....

Thời gian tập sự bắt đầu từ ngày..... /..... /..... và kết thúc vào ngày..... /..... /.....

Tôi xin cam đoan chấp hành đúng các quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của thí sinh tham dự kiểm tra.

Xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đối với các thông tin người tập sự cung cấp

(Tỉnh, thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đề nghị

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên)

(Chữ ký/chữ ký số, họ tên người xác nhận; dấu/chữ ký số của tổ chức)

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

10. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản

Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp đấu giá tài sản nộp một bộ hồ sơ đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đến Sở Tư pháp nơi đặt chi nhánh.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến đến Sở Tư pháp.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh;
- Quyết định thành lập chi nhánh;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của Trưởng chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản.

Phí, lệ phí: Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :

Chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập ở trong hoặc ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đấu giá tài sản đăng ký hoạt động. Doanh nghiệp đấu giá tài sản chịu trách nhiệm về hoạt động của chi nhánh. Doanh nghiệp đấu giá tài sản cử một đấu giá viên của doanh nghiệp làm Trưởng chi nhánh.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu TP-DGTS-06 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Căn cứ pháp lý:

- Luật đấu giá tài sản năm 2016.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024.
- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH
DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)

Tên gọi đầy đủ của doanh nghiệp đấu giá tài sản (*ghi bằng chữ in hoa*):.....
.....
.

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại: Fax:.....

Giấy đăng ký hoạt động số:do Sở Tư pháp tỉnh (thành phố)
.....
cấp ngày:
...../...../.....

Đăng ký hoạt động cho chi nhánh với nội dung sau đây:

1. Tên của chi nhánh (*ghi bằng chữ in hoa*):.....
.....
.

Địa chỉ trụ sở của chi nhánh:.....

Điện thoại:
Fax:.....

Website:.....
.

2. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):Giới tính (1)
.....

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Quốc tịch (2):.....

Số Thẻ căn cước công dân/Số định danh cá nhân:

Ngày, tháng, năm cấp (3):/...../.....Nơi cấp (4):

Nơi thường trú (5):.....

Nơi ở hiện tại (6):.....

Điện thoại:

.....Email:.....

Chúng chỉ hành nghề đấu giá số: ngày
cấp:...../...../.....

Chúng tôi xin cam đoan nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các
nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...

Người đại diện theo pháp luật

*(Chữ ký/chữ ký số, họ tên, chức vụ của
người đại diện, dấu/chữ ký số của tổ
chức)*

Ghi chú:

1. Các thông tin số (1), (2), (3), (4), (5), (6):

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến: các thông tin được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tự động điền vào biểu mẫu, người thực hiện thủ tục hành chính không cần kê khai. Nếu các thông tin không được tự động điền vào biểu mẫu thì người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ.

- Trường hợp nộp hồ sơ giấy (nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính): người thực hiện thủ tục hành chính kê khai đầy đủ trong biểu mẫu.

2. Các thông tin tại biểu mẫu này đồng thời được sử dụng để xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác khi cơ quan quản lý nhà nước cung cấp dịch vụ công trực tuyến.